TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH PT** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 60/2019/HSST Ngày: 29-11-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH PT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lương Viết Tú**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tường Lữ**

Ông **Vũ Kiêm Toàn**

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Anh Xuân Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh PT tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Nhân Đạo**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:63 /2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Đức T, sinh ngày 24/01/2003 tại huyện Tam Nông, tỉnh PT; Nơi cư trú: Khu 1, xã T1, huyện TT, tỉnh PT; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn G, SN 1965 và bà Hoàng Thị H, SN 1974; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt, giữ, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương.(Có mặt)

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1974 là mẹ bị cáo; Địa chỉ: Khu 1, xã T1, huyện TT, tỉnh PT. (Có mặt)

- *Trường PTTH TT*: Địa chỉ: Khu 5, thị trấn TT, huyện TT.(Vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Bùi Thị Thanh N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh PT. (Vắng mặt)

- *Bị hại:* Cửa hàng Điện Máy Xanh TT - Thuộc Chi nhánh công ty Cổ phần Thế giới di động, có địa chỉ tại khu P, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh PT.

Người đại diện: Anh Đinh Quốc C, sinh năm 1992 – Chức vụ Quản lý; (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đỗ Văn T2, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu Phố, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh PT. (Vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu Phố, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh PT. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu nên Phạm Đức T đã nảy sinh ý định đến cửa hàng Điện Máy Xanh TT thuộc khu P, thị trấn TT, huyện TT để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền. Để thực hiện kế hoạch của mình, chiều ngày 27/9/2019, T đi đến hiệu thuốc Sơn Nga ở khu 1, xã T1 mua của chị Hà Thị Hà Tuyên - Sinh năm 1993, ở khu 4, xã Xuân Lộc, huyện TT (là người bán hàng) 01 đôi găng tay cao su màu trắng rồi mang về nhà cất giấu đợi đến đêm thì sẽ đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi bố mẹ T đã đi ngủ thì T lấy 01 chiếc túi nilon màu trắng có in dòng chữ "Bộ đồ mặc nhà thời trang công sở" có sẵn trong phòng ngủ của T và 01 chiếc kéo cắt 02 lỗ tròn hình bầu dục ở giữa chiếc túi với mục đích khi đi trộm cắp thì sẽ trùm lên đầu để tránh bị phát hiện danh tính. Sau đó, T mang theo túi nilon và đôi găng tay đi bộ từ nhà theo đường bê tông ven Sông Đà đến trước cửa hàng Điện Máy Xanh TT thì thấy cửa hàng đã đóng cửa. Thấy vậy, T đi theo đường bê tông phía đầu đốc trái của cửa hàng (theo hướng nhìn từ bên ngoài vào) về phía cửa hàng Dũng Râu và phát hiện có 01 cửa ra vào được làm bằng tôn nên T đi lại dùng tay đẩy cửa thì thấy cửa hơi hé và có then cài ngắn, lỏng lẻo ở giữa 02 cánh cửa. Thấy vậy, T dùng tay tiếp tục đẩy một lúc thì then cài bị bung và cửa mở ra. T đứng quan sát một lúc không thấy ai nên lấy chiếc túi nilon đã chuẩn bị từ trước ra trùm lên đầu chỉ để hở hai mắt qua 02 lỗ bầu dục đã cắt rồi trèo qua thanh sắt chắn ngang phía dưới cửa nhà kho để vào bên trong. Sau khi vào trong, T khép cửa, bỏ đôi dép đang đi dưới chân ở cửa nhà kho rồi đeo đôi găng tay cao su mua tại hiệu thuốc vào tay. Lúc này có ánh điện từ gian bán hàng hắt vào kho nên T đi xung quanh tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Do không tìm thấy gì nên T tiếp tục đi ra gian bán hàng phía bên ngoài để tìm tài sản. Lúc này, T quan sát thấy anh Phạm Hữu Hải - Sinh năm 1995, ở khu 8, xã Đ, huyện TT (là bảo vệ cửa hàng) đang nằm xem điện thoại nên T lùi vào kho, tháo chiếc túi đội trên đầu ra sau đó ngồi nấp ở giữa dãy tủ lạnh và máy giặt quan sát, chờ đợi. Đến khoảng 00 giờ ngày 28/9/2019, không thấy anh Hải đi ngủ nên T men theo dãy tủ lạnh, máy giặt ra gian bán hàng rồi đi đến kho cạnh nhà vệ sinh bên trong cửa hàng để tìm điện thoại. Do để quên chiếc túi trùm đầu tại vị trí vừa ngồi nấp lúc trước nên khi phát hiện trong kho có camera thì T kéo cổ áo phía sau trùm lên đầu và bắt đầu tìm kiếm tài sản. T phát hiện trên ngăn kệ sắt thứ hai từ dưới lên để giáp tường có xếp nhiều hộp điện thoại mới nên T đi đến và lấy 02 hộp điện thoại có ghi chữ Samsung A50, sau đó theo lối đã đột nhập để ra ngoài. Khi ra đến cửa kho, T đi dép vào chân rồi mở cửa, trèo qua lan can, sau đó khép cửa lại và chạy theo đường bê tông từ Huyện ủy TT đi khu 5, thị trấn TT để về nhà. Trên đường về, T bóc 02 hộp điện thoại vừa trộm cắp được lấy 02 chiếc điện thoại cùng tai nghe, dây sạc, củ sạc sau đó vứt bỏ hộp và găng tay cao su ở ven đường. Về đến nhà, T bật hai chiếc điện thoại thiết lập cài đặt rồi lắp 01 sim điện thoại số 0985.275.017 vào 01 chiếc điện thoại. Đến khoảng 13 giờ ngày 28/9/2019, T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Anh Tú - Sinh năm 2002, ở khu 1, thị trấn TT nhờ anh Tú đưa T đến cửa hàng mua bán điện thoại Tuấn Tú ở khu P, thị trấn

TT, huyện TT để bán điện thoại thì anh Tú đồng ý (T không nói cho anh Tú biết là đi bán điện thoại trộm cắp). Sau đó, Anh Tú điều khiển xe mô tô BKS 33K7-3879 của mình đưa T đến cửa hàng Tuấn Tú thì T đi vào trong cửa hàng bán điện thoại, còn anh Nguyễn Anh Tú đợi bên ngoài. T đi vào và bán cho anh Đỗ Văn T2 - Sinh năm 1991, ở khu P, thị trấn TT (là chủ cửa hàng) 01 chiếc điện thoại Samsung A50, bên trong lắp sim 0985.275.017 được 3.400.000đ. Quá trình trao đổi, mua bán, T nói với anh Đỗ Văn T2 rằng chiếc điện thoại là do T mới mua ở một cửa hàng thuộc xã Thạch Đồng, huyện TT được vài ngày. Sau khi nhận tiền từ anh Đỗ Văn T2 thì T cùng anh Nguyễn Anh Tú đi về. Do trước đó T đã hỏi mua chiếc xe mô tô BKS 33K7-3879 của anh Nguyễn Văn Tú với giá 5.500.000đ nên khi đi đến cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện TT, T và anh Nguyễn Anh Tú dừng xe rồi thực hiện giao dịch mua bán xe máy với nhau. T đưa cho anh Tú số triền 2.800.000đ, còn nợ lại 2.700.000đ hẹn chiều sẽ trả. Sau đó, anh Tú giao xe và giấy tờ xe cho T rồi T đi chiếc xe về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T tiếp tục mang chiếc điện thoại còn lại đi đến cửa hàng Tuấn Tú để bán thì gặp chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1995, ở khu P, thị trấn TT (là vợ anh Đỗ Văn T2) nên T đã bán chiếc điện thoại cho chị Vân được 3.500.000đ. Sau khi bán nốt chiếc điện thoại, T gọi điện hẹn gặp anh Nguyễn Anh Tú và trả cho anh Tú số tiền mua xe máy còn thiếu là 2.700.000đ. Sau đó, T điều khiển xe mô tô mới mua đến quán sửa chữa xe máy của anh Trần Văn Công - Sinh năm 1996, ở khu 18, xã Đào Xá, huyện TT thay 01 ống xả xe máy hết 560.000đ, đến quán sửa xe máy của anh Đỗ Ngọc Hùng - Sinh năm 1986, ở khu 8, xã T1, huyện TT thay 01 bình ắc quy hết 250.000đ và tiêu sài cá nhân hết 130.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT đã dẫn giải Phạm Đức T đến khu vực T khai đã vứt bỏ vỏ hộp của 02 chiếc điện thoại di động Samsung A50 do tâm trộm cắp tại cửa hàng Điện Máy Xanh TT và thu giữ: 01 đôi găng tay cao su; 01 hộp đựng điện thoại Samsung A50 màu trắng bên trong có 01 hộp đựng màu trắng bên trong hộp đựng có 01 tờ giấy "Thông tin về chế độ bảo hành điện tử", 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh.

Ngày 01/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TT đã có Công văn số 27, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện TT xác định trị giá 02 chiếc điện thoại di động Samsung A50 mà T đã trộm cắp của cửa hàng Điện Máy Xanh TT. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27/KL-HĐĐGTS ngày 02/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện TT kết luận:

"+ 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; loại Sam Sung A50 (có đầy đủ phụ kiện sạc và tai nghe), bản 64Gb, sản xuất năm 2019, số IMEI 1: 356646104997267 và IMEI 2: 356647104997265; màu đen, chưa qua sử dụng. Giá trị của chiếc điện thoại di dộng cần định giá nêu trên là: 6.990.000,đ

+ 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; loại Sam Sung A50 (có đầy đủ phụ kiện sạc và tai nghe), sản xuất năm 2019, số IMEI 1: 356646103552063 và IMEI 2: 356647103552061; màu đen, chưa qua sử dụng. Giá trị của chiếc điện thoại di động cần định giá nêu trên là: 6.990.000đ.

Tổng giá trị định giá là: 13.980.000,đ (Bằng chữ: Mười ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng)".

Quá trình điều tra, Phạm Đức T đã tự giác giao nộp cho Cơ quan công an 01 xe mô tô Honda Dream BKS 33K7-3879; 01 đăng ký xe mô tô BKS 33K7-3879 mang tên Lê Văn Tuấn ở Hòa Phú, Ứng Hòa, Hà Nội; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0364.372.043 và số tiền 460.000đ (là số tiền T bán điện thoại trộm cắp cho anh Tú nhưng chưa tiêu hết). Bà Hoàng Thị H - Sinh năm 1974, ở khu 1, xã T1, huyện TT (mẹ của Phạm Đức T) đã tự nguyện nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 6.440.000đ để trả lại cho anh Đỗ Văn T2.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung loại A50, màu đen số IMEI 1: 356646104997267 và IMEI 2: 356647104997265; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A50, màu đen, số IMEI 1: 356646103552063 và IMEI 2: 356647103552061; 01 vỏ hộp đựng điện thoại Samsung A50 màu trắng bên trong hộp đựng có 01 tờ giấy "Thông tin về chế độ bảo hành điện tử", 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, 02 cục sạc điện thoại Samsung màu đen, 02 dây sạc điện thoại màu đen và 02 tai nghe Samsung màu đen, là tài sản bị T trộm cắp của cửa hàng Điện Máy Xanh TT, đã được trả lại cho anh Đinh Quốc C, là quản lý cửa hàng. Anh Cường đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

**** Người bào chữa cho bị cáo gửi Bài bào chữa đề nghị:***

Đề nghị HĐXX căn cứ vào hành vi của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ; bị cáo là người chưa thành niên; xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục tham gia học tập.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKSTT ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh PT truy tố bị cáo Phạm Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

** Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, Điều 51, Điều 36, Điều 91, Điều 98, Điều 100 Bộ luật Hình sự;*

** Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".*

** Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.*

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã T1, huyện TT, tỉnh PT nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã T1, huyện TT, tỉnh PT giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo Khoản 5, Điều 173 BLHS. Không khấu trừ thu nhập và miễn cho bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/2019/HSST-LCCT ngày 18/11/2019 đối với bị cáo.

** Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng hình chữ nhật dài 34,5cm, rộng 24,5cm, mặt trước túi nilon có in dòng chữ màu hồng "Bộ đồ mặc nhà thời trang công sở", mặt sau bị khoét 01 lỗ ở giữa dài 11,5cm, rộng 4,5cm; 01 đôi găng tay cao su màu trắng.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là hợp pháp gồm:

+ Trả cho Cửa hàng Điện máy xanh TT do anh Đinh Quốc C, là quản lý đại diện cửa hàng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung loại A50, màu đen số IMEI 1: 356646104997267 và IMEI 2: 356647104997265; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A50, màu đen, số IMEI 1: 356646103552063 và IMEI 2: 356647103552061; 01 vỏ hộp đựng điện thoại Samsung A50 màu trắng bên trong hộp đựng có 01 tờ giấy "Thông tin về chế độ bảo hành điện tử", 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, 02 cục sạc điện thoại Samsung màu đen, 02 dây sạc điện thoại màu đen và 02 tai nghe Samsung màu đen. Bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

+ Trả cho anh Đỗ Văn T2 số tiền 6.900.000đ(sáu triệu chín trăm nghìn đồng) tiền bà Hiền mẹ bị cáo nộp và tiền thu giữ của bị cáo; anh Tú, chị Vân trả cho bị cáo khi mua hai chiếc ĐTDĐ. Anh Tú chị Vân không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

+ Trả lại cho bị cáo Tâm: 01 chiếc Xe máy dán tem mác Honda, màu sơn vàng cam, không có gương chiếu hậu, không có yếm, số máy 10122601, số khung 00139612, BKS 33K7-3879; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Văn Tuấn nơi thường trú: xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội, BKS 33K7-3879; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng số Imei 013627007916468 bên trong lắp sim số 0364.372.043; 01 sim điện thoại số 0985275017.

Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05,06/11/2019.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

1. Về thủ tục tố tụng: Người bảo chữa cho bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa; Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt họ. Xét thấy đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

2. Về nội dung:

[1] Bị cáo Phạm Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy khẳng định:

Ngày 28/9/2019, tại cửa hàng Điện Máy Xanh TT thuộc khu P, thị trấn TT, huyện TT, Phạm Đức T đã có hành vi đột nhập rồi lén lút lấy đi 02 chiếc điện thoại di động Samsung A50 với tổng giá trị theo kết luận định giá là 13.980.000đ. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm Đức T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

..."

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được luật hình sự bảo vệ mà mọi hành vi xâm phạm đến đều bị xử lý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án nhưng vẫn thực hiện. Mục đích của bị cáo là trộm cắp tài sản của người khác đem bán kiếm tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân; hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo gây hoang mang dư luận bất bình trong cộng đồng dân cư. Do vậy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng:

Bản thân bị cáo đang là học sinh ngồi trên ghế nhà trường. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt do vậy bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 BLHS. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi, do đó cần áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xét xử bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, kết hợp sự quản lý của gia đình và giáo dục của chính quyền địa phương cũng bảo đảm hiệu quả giáo dục, phòng ngừa và đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập: Bị cáo là người chưa thành niên, không có tài sản do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5, Điều 173 BLHS. Không khấu trừ thu nhập và miễn cho bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

[4] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm: Trả cho Cửa hàng Điện máy xanh TT do anh Đinh Quốc C, là quản lý đại diện nhận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung loại A50, màu đen số IMEI 1: 356646104997267 và IMEI 2: 356647104997265; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A50, màu đen, số IMEI 1: 356646103552063 và IMEI 2: 356647103552061; 01 vỏ hộp đựng điện thoại Samsung A50 màu trắng bên trong hộp đựng có 01 tờ giấy "Thông tin về chế độ bảo hành điện tử", 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, 02 cục sạc điện thoại Samsung màu đen, 02 dây sạc điện thoại màu đen và 02 tai nghe Samsung màu đen; bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào.

Trả cho anh Đỗ Văn T2 số tiền 6.900.000đ tiền bà Hiền mẹ bị cáo nộp và tiền thu giữ của bị cáo, anh Tú, chị Vân trả cho bị cáo khi mua hai chiếc ĐTDĐ. Anh Tú chị Vân không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc xe máy dán tem mác Honda, màu sơn vàng cam, không có gương chiếu hậu, không có yếm, số máy 10122601, số khung 00139612, BKS 33K7-3879; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Văn Tuấn nơi thường trú: xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội, BKS 33K7-3879;

01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng số Imei 013627007916468 bên trong lắp sim số 0364.372.043; 01 sim điện thoại số 0985275017.

Việc trả lại tài sản là hợp pháp nên cần xác nhận.

- Đối với 01 túi nilon màu trắng hình chữ nhật dài 34,5cm, rộng 24,5cm, mặt trước túi nilon có in dòng chữ màu hồng "Bộ đồ mặc nhà thời trang công sở", mặt sau bị khoét 01 lỗ ở giữa dài 11,5cm, rộng 4,5cm; 01 đôi găng tay cao su màu trắng là công cụ phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với anh Đỗ Văn T2 - Sinh năm 1991, ở khu P, thị trấn TT và chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1995, ở khu P, thị trấn TT, là những người đã mua tổng số 02 chiếc điện thoại di động Samsung A50 do Phạm Đức T trộm cắp của cửa hàng Điện Máy Xanh TT. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định khi mua điện thoại của T thì anh Tú và chị Vân không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TT không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với anh Nguyễn Anh Tú - Sinh năm 2002, ở khu 1, thị trấn TT là người bán xe máy cho Tâm, anh Trần Văn Công - Sinh năm 1996, ở khu 18, xã Đào Xá, huyện TT và anh Đỗ Ngọc Hùng - Sinh năm 1986, ở khu 8, xã T1, huyện TT là những người đã sửa và thay phụ tùng xe máy cho Tâm, tuy nhiên, anh Tú, anh Công và anh Hùng không biết tiền T dùng mua xe và sửa chữa, thay thế phụ tùng là tiền do T bán tài sản trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TT không đề cập xử lý là đúng quy định .

Đối với chị Hà Thị Hà Tuyên - Sinh năm 1993, ở khu 4, xã Xuân Lộc, huyện TT là người đã bán cho T 01 đôi găng tay cao su để tâm sử dụng khi đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, khi bán găng tay cho T thì chị Tuyên không biết mục đích T dùng để

đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TT không đề cập xử lý là đúng quy định.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 91, Điều 98, Điều 100; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

* **Tuyên bố**: Bị cáo **Phạm Đức T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* **Xử phạt**: Bị cáo Phạm Đức T **06** (*sáu*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã T1, huyện TT, tỉnh PT nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã T1, huyện TT, tỉnh PT giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo Khoản 5, Điều 173 BLHS. Không khấu trừ thu nhập và miễn cho bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/2019/HSST-LCCT ngày 18/11/2019 đối với bị cáo Tâm.

*** Về vật chứng:** Căn cứ vào Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng hình chữ nhật dài 34,5cm, rộng 24,5cm, mặt trước túi nilon có in dòng chữ màu hồng "Bộ đồ mặc nhà thời trang công sở", mặt sau bị khoét 01 lỗ ở giữa dài 11,5cm, rộng 4,5cm; 01 đôi găng tay cao su màu trắng.

(Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT đang quản lý).

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là hợp pháp gồm:

+ Trả cho Cửa hàng Điện máy xanh TT do anh Đinh Quốc C, là quản lý đại diện cửa hàng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung loại A50, màu đen số IMEI 1: 356646104997267 và IMEI 2: 356647104997265; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A50, màu đen, số IMEI 1: 356646103552063 và IMEI 2: 356647103552061; 01 vỏ hộp đựng điện thoại Samsung A50 màu trắng bên trong hộp đựng có 01 tờ giấy "Thông tin về chế độ bảo hành điện tử", 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và 01 tờ giấy hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, 02 cục sạc điện thoại Samsung màu đen, 02 dây sạc điện thoại màu đen và 02 tai nghe Samsung màu đen. Bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

+ Trả cho anh Đỗ Văn T2 số tiền 6.900.000đ*(sáu triệu chín trăm nghìn đồng)* tiền bà Hiền mẹ bị cáo nộp và tiền thu giữ của bị cáo; anh Tú, chị Vân trả cho bị cáo

khi mua hai chiếc ĐTDĐ. Anh Tú chị Vân không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

+ Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc xe máy dán tem mác Honda, màu sơn vàng cam, không có gương chiếu hậu, không có yếm, số máy 10122601, số khung 00139612, BKS 33K7-3879; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Văn Tuấn nơi thường trú: xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội, BKS 33K7-3879; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng số Imei 013627007916468 bên trong lắp sim số 0364.372.043; 01 sim điện thoại số 0985275017.

Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05,06/11/2019.

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

* **Quyền kháng cáo**: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án; Người bị hại; người bào chữa cho bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan; kể từ ngày bản án được giao, tống đạt hợp lệ; để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh PT xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại; Đương sự
- VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh PT;
- Cơ quan THAHS;
- Công an huyện TT;;
- UBND xã T1, huyện TT (TB);
- Chi cục THADS huyện TT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Viết Tú